



VĂN ĐỀ TRUNG NHẬT TRONG CON MẮT PHÁI HỌC GIÀ TRUNG NHẬT

ĐỀ TUYẾT CỦA HỘ-THỊCH BÁC SĨ TRUNG-HOA, GÓI CHỌ THÁY-PHÚC-CAO-TIN, HỌC GIÀ NHẬT.

ĐỀ TUYẾT CỦA THÁY-PHÚC-CAO-TIN TRÀ LỜI CHỌ HỘ-THỊCH.

Hôm nay Trung Nhật rực rỡ, toàn thể giới dân thế y. Hòn Nhật thi một ngày đồng và họ vẫn huy động, chính phủ Nam-kinh đã thấy chúng chờ chờ ngồi ở dưới đất không. Phái Thị nam có lòng phản đối, nhưng chỉ đứng ngoài nói với. Cảnh sát giặc hán gian như là Anh-Canh thi thi bê vân động ngang tay, canh tóm lầm bay nói cho người Nhật sẽ tìm mìn phản giặc...

Đứng trước tình thế phản ứng, tràn đadya ngón tay như thế, mà muốn biết tâm lý của chính công tư hiện nay thực sự hãi nước sỹ, chẳng bằng vào đầu làm điều.

Mới đây sỹ giả được đưa hai bức thư của hai nhà học giả Anh Tông Trung Nhật phát hiện ý kiến chung thương xóm và trung cáo với nhau. Hai nhà học giả này, lấy con mắt sống nhất, đứng ra ngoài phái quán saken, chính khách mà quan sát tình thế 2 nước, hán giả được rõ ràng là hàn là cũng xác định và đưa tin: « Họ vẫn không có quốc gia », sỹ giả lưu dinh hai bức thư ấy dưới này, trước là trong tài liệu cho các nhà nước rõ ràng lý quốc dân 2 nước Trung Nhật, sau là thấy hiện diện minh xác thành thục của nhà học giả chính chính: công nhận với nhau, dù ở địa vị trong quốc và vẫn giữ thái độ tự khé.

BÚC THƯ KINH CÁO QUỐC-DÂN NHẬT - BẢN CỦA HỘ-THỊCH TIỀN SINH

Hỗn tên sinh trưởng người Nam ta không là gì. Hỗn là một nhà bác học, tình thâm cả học thuyết đồng tây, đã trưởng ra văn bách thoại và thơ mới, làm rạng đông cả học giới xứ ta nữa. Ông ta giỏi nhiều trường đại học và trả thoát nhiều sách, rất được người Nhật tôn chưởng. Trước 3 tháng đây, học giả Nhật Thái-phúc-cao-Tin tên sinh trưởng có viết thư cho Hỗn ý muốn Hỗn phát biểu ý kiến đối với văn đế Trung Nhật. Vì thế Hỗn mới viết bức thư này. Dưới đây là bức thư của Hỗn:

« Cái đầu & Kinh cáo Nhật bản quốc dân là do Thái-phúc-cao-Tin biên soạn (người Nhật) đã khởi, ta (Hỗn tự xưng) tiếp được dà mực sỹ. dà 3 tháng nay, mà không tăng thêm bất viết được câu gì. Một phần vì bận nhiều việc, một phần nữa ta vẫn hối hả cho thử văn chương không không biết đem dùng vào chỗ nào. Nói đổi chăng? cái đó ta không làm được. Nói thiệt theo đây lòng ta chẳng? lại sỹ li người chịu nghe.

« Nhưng nay ta quyết định viết bài này, vì ta không nòi không bày tỏ cái đầu chán thiêt mà trong đây tim ta muốn nói. « Lời ngay trai ta, lời ta nói đây không ra ngoài cái lỗ sỹ, nên ta trước xin độc giả người Nhật bản dù lòng khoan thứ cho.

Hồi 01: Thiết kế thành vàng, thương thân mộng bạc.

Chín tầng trời cao kẽ thác oan. Tâm nạn phiền người bị phạt.

Cuộc thử rủ ro rủ, chớp lửa trước mắt thấy nôn ghè; sự tinh may họa họa mực, sét đánh bén tai nghe cồng chát.

Nhó oán rong linh xưa, có kẽ xuôi xanh, có người tadi tát.

Còn ai là già già khắc, hình thù nhám lại không ta. Cha chài chép đùi, tên bê nghe qua tiếng khé.

Người số chàng mà chàng ôi khóc, y là đái rau bắt bò, tóm khuya lo những việc tảo tần; người có cha mà cha lâm thầu, son ôi khát bò béo hành, eo dài hòn bò lòi-bòi.

Bàn mặt nước tại bờ trời nở, tảng ra tối lại, rày vàng theo đứt cổ bướm cũn; Xô gác thành ngon cổ vật vờ, tháng lợn ngày qua, cai cát cùm mò gá bưới rác.

Kè long vẫn đái không try rứa, rày ta cầm ôi, cát khát mím lồn cùm vay; Cho cùm may cùm cổ tím tránh, nhưng cục lầm ta, thương đực leo, mìn sa già tật.

Câu thứ nhất

« Cái đầu ta cần nói trước hết là ta thành tài, môt phần thành tài khôn của quốc dân Nhật báo, xin đừng nói đến 4 chữ « Trung Nhật thân thiện » nữa. Trong 4 năm này mỗi lần ta nghe quốc dân Nhật bản nói đến 4 chữ sỹ, lòng ta có cảm giác khó chịu muỗi phản, khó chịu cũng như nghe phái quán nhân Nhật bản nói: « Vương-Bạo » vậy.

« Nói xà tráng ra, rõ ràng là bá đạo giả đổi, sao lại phô là vương đạo? Rõ ràng là gieo mồi cùa oán, tạo lại phô là thân thiện? Quốc dân Nhật bản có trí thức, có tình tú, bá lại không trưởng trọng được, đứng trước cái trạng thái khác thường như thế kia mà phô tiếng « Trung Nhật thân thiện » là toàn vò ý thức sao? Các người thử nghĩ

cuộc thử đã gây ra trong 4 năm nay là cuộc thử « thân thiện » hay là cuộc thử « cùa hận »?

« Trong tháng 6 năm nay, phái quán nhân Nhật bản báo ép chính phủ Trung Quốc bá một cái mạng lệnh. Mục lán, cấm cả ngôn luận và hành động phản Nhật; cái mạng lệnh ấy có ngắn, đưa từ tướng và tinh tú của nhân dân Trung Quốc dân. Tinh tú và tư tưởng phản Nhật của nhân dân, Trung Quốc chìm ngầm trong đáy tim không chỗ phát tiết, càng ngày càng in sâu, lấp càng nồng đậm thêm. Ý là thường tình. Không lẽ quán nhân và quốc dân Nhật bản lại không hiểu chỗ đó?

« Ở dưới « bàn tay sắt » sỹ, chỉ giây mồi cùa hận cho sâu thêm, không có gì là thân thiện. Phong người băng bàn tay sắt mà còn nói

thân thiện, ý là làm hại mà già tiếng nhụt. Vì thế nên ta thực lòng kính cáo quốc dân Nhật bản cái cùa hận nhất là:

« Xin đừng nói 4 chữ: « Trung Nhật thân thiện » nữa.

« Ngày nay vẫn đã chán thiệt là làm cách nào giải trừ mồi cùa hận & giữa Trung Nhật; tinh tú cùa hận mà không giải trừ thì cái tiếng « thân thiện » do miệng quốc dân Nhật bản thốt ra là tiếng mạ nhẹ, do miệng quốc dân Trung Quốc thốt ra là tiếng dì dỏi.

Câu thứ hai

« Câu thứ hai mà ta cần nói là:

« Quốc dân Nhật bản không nên khinh thị tinh tú cùa hận một dân tộc có trên 4 trăm triệu người! »

« Con ong cùu có độc háo giòng

cùa hận của 4 trăm triệu người! » Trong mấy năm nay, Quốc độ cùa chính phủ và nhân dân Trung Quốc đổi với Nhật bản, chỉ mới không « ý khát cùa toàn ». Vì các nhà lãnh tụ Trung Quốc biết rõ và tự: Nhật bản là chiến phẩm « ưu thắng » nên một mục châm trinh sự phản tranh toàn rộng ra, trình cuộc vă lực đe kháng, ý khát như thế là cốt lo chính đòn bộ phận quốc gia bê trong.

Quan sát lái này, theo giọng nói của quân phái Nhật bản, chẳng ta biết đã tam ché phái quán nhân không có bờ bến: Chiêm Môn châu, chua lấy làm đù, lại xem Nhật là « xâm Nhật là cũng chưa đù, lại đến Sát-cáp-nhi, hiện nay những miền phi-châu-khu không còn là đất đai « hoan xung » mà nâm tính Bết bô hoàn chỉnh của Trung Quốc lại có cái nguy bị phản cùa nữa.

Có bước tột lời mài, kế hoạch xâm lược của quân nhân Nhật bản không có bờ, mà tinh lóng nhện chúa của người Trung Quốc có bờ, tất nhiên đến chỗ cũng đường. Đứng chỗ cũng đường ấy mà trên khát cùa hận lại chồng thêm cùa hận, trên khát vũ nhục lại chồng thêm mồi vũ nhục, rất cục sao cũng dẫn ngày toàn quốc phản kháng.

Cuộc nước A chống nước Y kia đã khiến cho nhân dân Trung Quốc phản tình, đầu khởi cái cảm giác « biết hờ hẹn » và khiến cho dân Trung Quốc sánh lồng phản khởi không it...

« Chúng ta bê không làm được như dân nước A sao? » Hiện khát cả nước Trung Quốc, đầu dân cũng nghe lặp đi lặp lại câu hỏi ấy.

Bài văn khóc tám người bị thành đờ để chết

Chui ổta hò son, xem rày sò bắc.

Mặt cùm ô chim, mây thiên vòe hót.

Nhưng thấy mây tầng cao chất ngất,

từ phần dà cột, giáng gô cùi cung cheo

chết, & với than cho gìn như gìn thành;

cứng mang muda thêu vững bìn lìn, sìn

chỗ nìn nìn, mây nhò cao tạo rêu xít.

rồi có lìn lìn lìn lìn gác. Hứng là theo

budi cùi sang nghĩ quẩn nấp mura; cứng

mùn rò nhan, đê đặng làm giò quỷ cát.

Chỗ hò tuy rằng hệt cùi, nhưng líc ngán

đến trông thấy, đê sìn sang thành kìn

đến cao; Thủ vui sìn có hò son, lâm khí

võ bụng nằm chờ, cũng mặc sìn trắng

trong già mist.

Máu xuong đây vùa cung ôm ôm, ngán

ngán mài sìn chua đòn bướu.

Ái ngòi! Trời dà dà khuya, đê còn

mìn vót.

Trần gió zò nhào, bê tường bê nát,

Chiếu rích rịt gùi, gùi vào ôm ấp,

giác mường chia tách, hơi suýt thở

đi thai thai! Trời dà heo chung, người lùm kiếp mài, tham nồi sống thân hơi mây khí, tìn chưa nghe kip, lòi đùi cùa hận về sau; tham tinh oán tìn lément một hòn, phèo khé bò qua, hòi thành dà vắng lòi khát trước.

Đội hiết đùa thành đùa thô, iến hòn đòn, thát cùi cung ra ma. Phải đòn xìn ròi tên ôi, theo « sống lị làm cho đùa ». Trong công phà oán hao, vறe sống hại, tro tàn vối mạt, vách hòn bén lai khuyết một gác tường; người tư già người thát chò không còn, Thùm nút, cột xiên,

nhà mây cùi nồi hoa vùi mìn let. Thời thô dà ra đòn thô, đùi phản phò cho rò mà chí. Thương sìn mà nghĩ đòn ai, le cây tàng che yên là đùa.

Toi cùi sỹ & nơi Thương là; không hòn đùi cùi may khé phè ngọt, lòng riêng si chàng hiết nốt thương tình; nguyên vong hòn lòn chôn Nam giao. Có thằng chàng sìn chò & nhâ tranh, hiết sìn sìn phải về lritch phòe.

Ái ngòi! Thương thay!...
Khổng nam à guyễn-mộng-lanh

(Còn nữa)

— Món tên, Bộ họ hay giờ họ
nhưng tôi làm những gì?

— Tôi cần phải nghĩ, anh có
ngồi đó. Anh chỉ còn biết rằng
không còn ở Ba-lô mới giúp việc
cho trùm được; ở Mai-xay, anh cũng
có thể có ích cho trùm lắm.

— Món tên, trong một giờ nữa,
bạn cần số từ giờ Ba-lô.

— Anh có vả, và nếu trùm có quân
anh — phải biết các vua chúa
thường nhò không được dài — thì
cứ nhồi lại đừng ngại... Ông từ-
trước, nhò cho đổi Tông-trưởng chiến
tranh vào đây. Ông Bờ-la-Cát, hãy
thông thả một tí.

Tông-trưởng cảnh-sát ra khỏi
điện Tuy-lô-ri nói với Vinh-Pho:

— Ông tốt phuộc lâm.

— Chưa biết có được bền không?

Vinh-Pho vừa lâm bầm trong
miệng, vừa chào Tông-trưởng cảnh
sát, lại vừa ngó tìm xe đỗ về.

Một chiếc xe ngựa đi ngang qua,
Vinh-Pho đưa tay ngoài. Xe chạy
lại. Vinh-Pho nói chỗ mình ở rồi
vào xe, ngồi ngẩn nghĩ. Mười phút
sau, ông về đến nhà hàng trọ. Ông
hảo sáu xe chuyên sẵn để hai giờ sau
tại di, và bảo làm đồ ăn.

Khi ông sắp sửa lại bàn ăn thì
nghe chuông rung rất mạnh; sau
khi người bồi phòng lại mở cửa,
ông lại nghe tiếng gọi tên ông Ông
tý nói:

— Ai mà biết ta ở đây?

Người bồi phòng trả vào; ông
bồi dồn dập:

— Gi' vậy? Ai rung chuông? Ai
bồi ta?

— Ông, có một người khách, nhưng
người ấy không chịu xưng tên.

— Sao? người khách ấy không chịu
xưng tên? người khách ấy muốn hỏi
ta việc gì?

— Ông, anh nói chuyện với quan.

— Với ta?

— Ông.

— Né nói rõ tên ta?

— Ông.

BÁ TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)
PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas

— 28

Dịch-giả: Nam-Son

— Bộ dạng nó ra thế nào?

— Thưa quan, người chàng 50
tuổi.

— Nhỏ người? lớn người?

— Chừng bằng quan vây.

— Mồm da ra sao?

— Da sạm và tóc đen, mắt đen,
lông mày cũng đen.

— Án bận ra thế nào?

— Bận một cái áo xanh, gai nát
từ trên chí dưới; lại có đeo Bảo-kè
bội-tinh nữa.

— Chính ông rời (Vinh-Pho nói
lâm bầm, mặt tái xanh).

Người mà chàng ta đã có nhịp
nói đến hai lần rời, bước dại vào
cửa và nói:

— Ông! kêu cách quá! ở Mai-
xay có cái tục con bắt cha chửu
chạy như thế sao?

— Cha! Vậy thì con không lầm...
con đoán là cha mà!

Người khách vừa đỡ ba-toong vào
một góc, đã nón lên trên bàn, vừa
nói:

— Gé-za, con đã đoán là cha mà
con bắt cha chờ đợi như thế sao?

Vinh-Pho bảo người bồi phòng:
— Bì ra ngoài.

Người bồi phòng bước ra, bộ lilly
lâm là lâm.

XII

Cha với con

Ông Nga-Thè, chính ông ta vừa
vào, nhìn theo người bồi phòng đến
khi nó đóng cửa lại; rồi, có lẽ ông
còn sợ nó nắp ở phòng ngoài mà
nghe, nên ông lại chịu khó theo ra
đóng cửa phòng ngoài, vào đóng
cửa phòng ngủ của Vinh-Pho, bỏ
chốt cửa thận, rồi đưa tay cho Vinh-
Pho (ông này thấy có chí cha ông
Nga-Thè mà sống sót, chưa tỉnh).

vừa nói, vừa cười, cái cười rất
khó tả.

— Gé-Ra con, gấp cha đây, như
con không lấy gì làm vui lâm thì
phải?

Vinh-Pho trả lời:

— Thưa cha, con vui lâm chờ;
nhưng vì con không ngờ cha đến
thẩm, mà cha lại đến thẩm, nên có
hơi ngạc nhiên thế thôi.

Ông Nga-Thè ngồi xuống nói tiếp:

— Cha cũng có thể nói với con
như thế. Sao con nói ngày 28 tháng
hai thì làm lễ hối vụ của con tại
Mai-xay mà ngày 3 tháng ba con
lại ở Ba-lô đây rời?

Ông Vinh-Pho bước lại gần cha
ông mà trả lời:

— Con đến đây chẳng qua vì cha mà
thôi, và có lẽ cuộc lữ hành của con
sẽ cứu cha ra khỏi vòng tai nạn
cũng nên.

Ông Nga-Thè nắm dười xuống trên
cái ghế ông đương ngồi mà nói:

— Thật sao? thật sao? con nói hết
lại đây dưới câu chuyện cho cha
nghe thử, có lẽ cha lầm đấy.

— Thưa cha, cha có nghe nói đến
cuộc hội nghị của phái Nă-phâ-Luân
nhóm tại đường Xanh-rất rời chó?

— Ở số nhà 53? Phải, cha làm
phó chủ-tịch mà!

— Thưa cha, cái gan của cha làm
cho con run sợ.

— Pháp sao, con? Con cứ nói.
Trong cuộc hội nghị ở đường Xanh-
rất ấy có chuyện gì sao?

— Người ta nói nguyên-soái Két-
Nay đến dự hội; nguyên-soái ở nhà
ra đi khi chín giờ tối, qua ngày
hôm sau thì thấy thi thể của nguyên
soái ở sông Xen (Seine).

— Ai nói với con chuyện đó?

— Vua, chính miệng vua nói ra.

— Vậy cha kêu cho con nghe một
thay đổi khác hử.

— Thưa cha, chuyện cha sắp nói,
con tưởng như đã biết rồi.

— Con có biết Hoàng-dế nghỉ dài
lên đất rời không?

— Đúng nói, xin cha đừng nói,
trước vì cha, sau vì con. Phải, con
biết tin ấy, có lẽ biết trước cha
nữa cũng nên, vì ba ngày nay, con
e giông s từ Mai-xay đến Ba-lô đây,
mà còn tiếc không thể bắn tin ấy
tới trước được nữa kia.

— Đó ba ngày! con diễn sao chờ?
trước đây 3 ngày Hoàng-dế đã xuống
tàn đầu!

— Nhưng con biết dự định xuống
tàn.

— Con làm sao mà biết được?

— Nhờ một bức thư ở đảo En-bờ
gởi về cho cha...

— Cho cha!

— ...Cho cha, mà con thấy trong
xếp da của người đem thư. Nếu
thư ấy mà lọt vào tay người khác,
thì, chao ôi! bây giờ cha đã bị
bắn rời còn gì.

Ông Nga-Thè cười rầm rộ, rồi
nói:

— A, a, tưởng như chính-phủ
Pháp-hung học theo chính-phủ Đế-
quốc cái cách làm việc man gapse
thì phải... Bắn! con nói hồn à! Ma-
thor ấy ở đâu rồi? Cha biết con
lầm, không sợ con bỏ lỡ vết dầu
dò chút nào hết.

— Con đã đổi tên không còn một
tháo: vì bức thư ấy tức là bản án
thượng mà biết rằng về chính trị
không bao giờ có ám sát. Về chính
trị, chắc con cũng đã biết như cha.

— Thi thể trong lai của con
hồng mai đi còn gì; phải, cha

biết lầm; cha, thì cha không sợ gì
hết, vì có con báo bộ cho rời mai.

— Thưa cha, con làm hơn nữa
kia: con cứu cha.

— Càng lợ hơn nữa, con cãi nghĩa
nghe thử nào.

— Con xin nhắc lại cuộc hội nghị
ở đường Xanh-rất.

— Tiếng ấy quan hệ lầm đấy: khi
số cảnh-sát không làm được xác gi,
thì họ cứ nói đã biết manh mối;
và chính-phủ chỉ chờ ngày họ trở
lại nói: cái manh mối ấy đã mất rồi.

— Thưa phải, nhưng họ đã tìm
được thi thể của nguyên-soái Két-
Nay; nguyên-soái Két-Nay bị ám sát,
và trong hết cả các nước, người
ta gọi đó là một vụ ám sát.

— Một vụ ám sát? Cái gì chứng
rằng nguyên-soái Két-Nay bị ám sát
chó? Ngày nào lại không có người
chết ở sông Xen, hoặc chết vì thất
vọng, hoặc chết vì không biết hơi lối!

— Thưa cha, chắc cha biết rằng
nguyên-soái Két-Nay không phải
chết vì thất vọng; còn nói vì không
biết hơi lối thì ai lại tắm sông trong
tháng giêng này bao giờ. Không,
không, rõ là bị ám sát rồi.

— Ai nói vậy?

— Cũng là vua nói chó không ai.

— Vua! ta tưởng nhà vua khá cao
thượng mà biết rằng về chính trị
không bao giờ có ám sát. Về chính
trị, chắc con cũng đã biết như cha.
không có người mà chỉ có ta tưởng

mà thôi; và chính trị, không có tính
cảm, chỉ có lợi hại mà thôi; và
chính trị, người ta không giết
người mà chỉ trả mối gi ngăn trở
công việc của người ta mà thôi...

Con có muốn biết rõ về này
không? Cha nói cho con nghe này.

Người ta tưởng có thể tin này
nói nguyên-soái Két-Nay: vì ở
đảo En-bờ giới thiệu ông với chúng
ta; chúng ta phải người đến tên nhà
ông mà mời ông đến dự hội nghị ở
đường Xanh-rất, có bao bì cha ông
đóng dù. Ông đến, người ta đem hết
ba-nhìn đều bị mai táng nói,

chương trình hành động, nào ngày
Hoàng-dế xuống lầu, nào ngày
Hoàng-dế lên bờ. Nghe dù hết cả rồi,
ông mới đứng dậy tuyên bố rằng ông
về phái quân chủ. Khi ấy ai nấy
đều nhìn mặt nhau. Sau hét tòng phát
thể, ông cũng phát thê, song xem
cách hét đặc dì lâm. Thịt rời đã cho
ông di ra tự do, hết sức tự do. Ông
lại không về nhà... ông làm đường
vây, ám sát con, Vinh-Pho, con làm
ông quan quyền Thẩm-phán của nhà
vua, mà chỉ bằng nói những chứng
cớ so sánh như thế mà kết án người ta
sao? Có khi nào cha được tin con,
lầm e cái nghề quân-chủ của con
chém một người và phái của cha,
mà cha nói: «Con phạm tội giết
người rồi đó!» không? Không,
cha không nói vậy, mà nói: «Phải,
anh thắng trận rồi đó; ngày sau ta
sẽ phục thù cho mà coi».

— Thưa cha, xin cha cần thận,
cuộc phục thù sẽ ghê gớm lắm, khi
chúng ta ra tay đương lạy.

— Cha không hiểu con mắng
nói gì.

— Cha chắc người ta còn đợi ngồi
vua trả về được sao?

— Sao lại không chán!

— Cha lầm, thưa cha, ông không
thì vào đất Pháp đây quá 10 năm
được đâu, ông sẽ bị đuổi bắt như
một con thú dữ.

(Còn tiếp)